

CÔNG TY TNHH BASO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BASO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BASO VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BASO VIET NAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108087172

3. Ngày thành lập: 08/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 74 Ngõ 119, đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng;)	7490
8.	Cho thuê xe có động cơ	7710
9.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
10.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
14.	In ấn	1811
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
18.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
24.	Bán buôn gạo	4631
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu (máy đếm tiền, máy soi tiền, máy rút tiền tự động, máy móc thiết bị khoa học kỹ thuật, máy phục vụ nghiên cứu ứng dụng sản xuất, thiết bị y tế. mua bán máy vi tính, máy in mã vạch, máy đọc mã vạch, máy đọc thẻ từ..	4659(Chính)
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
38.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN HOÀNG HƯNG	Số 268 Thái Bình, Phường Trần Tế Xương, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	800.000.000	50,000	163004005	
2	ĐỒNG THỊ NGỌC	Đội 5 Trục Hải, Xã Liêm Hải, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	800.000.000	50,000	036190003837	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG NGỌC DƯƠNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/11/1989

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 162809264

Ngày cấp: 06/01/2014

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *16A Thanh Bình, Phường Hạ Long, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *16A Thanh Bình, Phường Hạ Long, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội